TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 02/QĐ-TA	*C, ngày 13 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Võ Tiến Sỹ.

2. Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Thùy.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/QĐ-TA ngày 02 tháng 6 năm 2023, đối với:

Họ và tên: Rmah G, Giới tính: Nam

Sinh ngày 08/3/1996, tại huyện C, tỉnh G.

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu: 064096000604; Ngày cấp 31/3/2021.

Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12.

Nguyên quán: huyện C, tỉnh G.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Kênh Hmek, xã I, huyện C, tỉnh G.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Con ông Siu C và bà Rmah H'B.

Vắng mặt tại phiên họp. Có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Công C - Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh G.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh G: Ông Nguyễn Minh T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Rmah G là đối tượng nghiện ma túy, có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại: Thôn Kênh Hmek, xã I, huyện C, tỉnh G. Từ 2020 đến nay, Rmah G đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy mà Rmah G sử dụng là heroin, hình thức sử dụng bằng cách tiêm. Ngày 10/5/2023, Rmah G sử dụng ma túy, ngày 23/5/2023 bị Ủy ban nhân dân xã I lập Biên bản vi phạm.

Tại Công an xã I, huyện C, Rmah G đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên. Công an xã I, huyện C đã đưa Rmah G đi xét nghiệm tại Trung tâm y tế huyện Chư S và có kết quả Rmah G có nghiện ma túy.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện C là ông Nguyễn Công Chung đề nghị Tòa án nhân dân huyện C xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy là đối tượng Rmah G với thời hạn 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Rmah G đề nghị Tòa án áp dụng thời hạn từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng để đảm bảo người bị áp dụng có thể hoàn toàn cai nghiện.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại Điều 40, Điều 41, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Rmah G là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2020 cho đến nay, có hộ khẩu thường trú tại thôn Kênh Hmek, xã I, huyện C, tỉnh G đã được ủy ban nhân dân xã I, huyện C thông báo nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Rmah G là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã I, huyện C lập hồ sơ đối với đối tượng Rmah G là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Rmah G được thực hiện đúng theo quy định tại chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Bản thân Rmah G hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong muốn được đưa vào cơ sở cai nghiện. Do đó, cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Rmah G.

Căn cứ vào Điều 6, Điều 7, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107 và Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Căn cứ vào các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 17, 18, 20,21, 22, 23, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/222/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ vào Điều 40, Điều 41, Điều 43 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Rmah G.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G (ngày 23/5/2023).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án, Rmah G vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C phối hợp với Công an huyện C, tỉnh G.

Nơi nhận:
- Công an huyện C;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh G;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện C;
- VKSND huyện C;
- UBND xã I;
- Rmah G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ